

Bản án số: 47/2021/HSST

Ngày 31/03/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đắc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Sức & Ông Phạm Đình Đức

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện V kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2021/HSST ngày 16 tháng 03 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 03 năm 2021, đối với:

Bị cáo: Ân Văn T - sinh năm 1995.

HKTT: Bản Slào, xã Quốc Việt, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ân Văn T1 (Đã chết) và bà Hứa Thị T2; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ân Văn T, sinh năm 1995; HKTT: Bản Slào, xã Quốc Việt, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn là đối tượng nghiện ma túy từ đầu năm 2020 đến nay. Ngày 02/01/2021 T gặp và mua ma túy của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để sử dụng và nếu ai hỏi mua thì bán.

Khoảng 10 giờ ngày 03/01/2021, T đang ở phòng trọ tại thôn Phương Cầu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thì có Nguyễn Văn H (H là bạn bè quen biết xã hội với T) gọi điện thoại cho T hỏi: *“Còn đồ không để cho anh hai trăm nghìn”*, T hiểu ý H muốn mua hai trăm nghìn tiền ma túy của T nên nói *“Còn, anh đến gần phòng trọ của em, em bán cho”* (ý là có ma túy bán cho H), H đồng ý. Lúc này H đang ngồi uống nước tại quán nước thì gặp Nguyễn Văn H1, sinh năm 1996 ở thôn Xa Loan, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ và Lê Văn V, sinh năm 1991 ở Bản Luông, xã Cô Ngân, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng (*là bạn quen biết xã hội với H*) đến uống nước cùng. H nhờ H1 và V chở H đến phòng trọ của T có việc, H1 và V đồng ý. Khi đến đoạn đường cách phòng trọ của T khoảng 10 mét thì H bảo H1 và V đỗ xe lại, H gọi điện cho T. Thấy H gọi điện, T biết H đã đến gần phòng trọ của T nên T tắt điện thoại, đồng thời cầm gói ma túy tại lòng bàn tay phải và đi xuống gặp H. Lúc này T thấy H đang đứng cùng với H1 và V thì nói: *“Sao nhiều người thế”*, H nói: *“Bạn”*. T đưa cho H gói ma túy, H cầm ma túy tại lòng bàn tay phải, đồng thời đưa cho T số tiền 200.000 đồng, T cầm tiền tại lòng bàn tay phải. Đúng lúc này, T và H bị Công an xã Phương Liễu bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật như trên và bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ để giải quyết theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm:

- + Thu tại lòng bàn tay phải của H một gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì theo quy định;
- + Thu tại lòng bàn tay phải của T số tiền 200.000 đồng, thu trong túi quần của T số tiền 60.000 đồng (gồm một tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng và hai tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng) và 01 điện thoại di động 1280 màu xanh đã qua sử dụng

Tại bản Kết luận giám định số 113/KLGĐMT-PC09 ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong một gói giấy màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,0394 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.”*

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ, bị cáo Ân Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSQV ngày 15/03/2021 của V kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Ân Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ân Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của V kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện V kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ân Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Ân Văn T từ 24 đến 30 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2021. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ và điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh đã qua sử dụng. Trả lại bị cáo Ân Văn T số tiền 60.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo Ân Văn T nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện V kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, V kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Ân Văn T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định được: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 03/01/2021, tại khu vực đường liên thôn Phương Cầu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Công an xã Phương Liễu bắt quả tang Ân Văn T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho người đàn ông tự khai là Nguyễn Văn H lấy số tiền 200.000 đồng. Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Ân Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của V kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, vì hám lợi bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn huyện Quế Võ. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn H đã mua ma túy của T, sau khi lấy lời khai lợi dụng sơ hở H đã bỏ trốn. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã xác minh trên địa bàn thôn Mao Lại không có ai có đặc điểm lý lịch như H khai. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn H1 và Tô Văn V không biết H đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho T ở khu vực Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, T không biết rõ, tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với chiếc điện thoại Nokia 1280 của H bị rơi khi lực lượng Công an bắt quả tang, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã ra thông báo truy tìm vật chứng nhưng không thu được.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Đối với số tiền 200.000 đồng của T là tiền do thực hiện tội phạm mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 đã qua sử dụng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 60.000 đồng thu trong túi quần của T là số tiền của T không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Ân Văn T nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ân Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt: Ân Văn T 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2021. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đã qua sử dụng. Trả lại bị cáo Ân Văn T số tiền 60.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/03/2021 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ).*

Về án phí: bị cáo Ân Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đức Dũng